

Bản án số: 101/2021/HS-ST
Ngày 27/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Bà Hoàng Thị Bích Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hương và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Huy Y - Sinh năm 1991; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã H, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa : 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Đặng Huy Đích, sinh năm 1967; con bà : Phạm Thị Toan, sinh năm 1968; vợ là Vũ Ngọc Ánh, sinh năm 1996 (Đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2014; Anh chị em ruột: Có 2 ng- ời bị cáo là con thứ hai; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 28/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/4/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội từ ngày 17/9/2021 đến nay. (có mặt tại phiên tòa).

2. Phạm Huy S - Sinh năm 1967; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp : Lao động tự

do; con ông: Phạm Huy L và con bà: Nguyễn Thị Đ1 (Đều đã chết); vợ là Đặng Thị L1, sinh năm 1967; Con: có 04 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2009); Anh, chị em ruột: có 8 ng-ời , bị cáo là thứ sáu..Tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2021 đến ngày 26/9/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :***

Anh Đặng Huy Đ, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT : Thôn Đ, xã H, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

****Người làm chứng:*** Anh Nghiêm Văn T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã H1, huyện U, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 17/9/2021, Công an xã Hoà Lâm, huyện Ứng Hoà làm nhiệm vụ tại khu vực Cầu Mỹ Lâm, xã Hoà Lâm phát hiện Đặng Huy Y, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn Đ, xã Hoà Phú, huyện Ứng Hoà điều khiển xe mô tô Wave không đeo biển kiểm soát, chở sau Phạm Huy S, sinh năm 1967, ở cùng thôn đang lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra Tổ công tác thu giữ của S 01 gói bọc bằng nilông màu xanh, kích thước khoảng (1x0,5) cm, tại chỗ S và Y khai nhận là ma túy của S và Y mua về để S dụng. Lực lượng Công an mở ra kiểm tra bên ngoài bọc bằng ni lông màu xanh, bên trong bọc bằng giấy màu trắng, trong cùng có bột màu trắng. Sau đó cho vào phong bì thư niêm phong, Y và S ký vào các mép niêm phong, Công an xã Hoà Lâm tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Huy S và Đặng Huy Y, tiến hành thu giữ vật chứng và bàn giao cho Công an huyện Ứng Hoà giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Huy S và Đặng Huy Y khai nhận: Các ngày 13/9/2021 và ngày 15/9/2021, Y đi đến nhà S mỗi ngày Y đưa cho S 200.000 đồng để S đi mua ma túy về cùng S dụng. Ngày 15/9/2021 sau khi S dụng ma túy còn một ít S gói lại cất đi, đến đêm S bỏ ra S dụng hết. Khoảng 08 giờ ngày 17/9/2021, Y điều khiển xe mô tô Wave không đeo biển kiểm soát từ nhà đến nhà S. Khi gặp S, Y nói “*còn gì không*”, ý nói là còn ma túy không để cùng S dụng, S nói “*Không, đưa tiền đây để đi lấy*”, Y đưa cho S 500.000 đồng để mua ma túy cùng S dụng, S gọi điện cho người đàn ông tên “Vững” để hỏi mua ma túy. Sau đó Y điều khiển xe mô tô chở S ngồi phía sau, S chỉ đường đi đến khu vực thôn Mỹ Lâm, xã Hoà Lâm, huyện Ứng Hoà, S bảo Y đứng đợi còn S đi vào tìm Vững và mua được 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S cầm gói ma túy ở tay phải đi ra gặp Y nói “*lấy được rồi, về thôi*”, sau đó Y điều khiển xe mô tô chở S về. Trên đường về đến cầu Mỹ Lâm, xã Hoà Lâm thì bị Công an xã Hoà Lâm phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói ma túy bọc ngoài bằng nilon màu xanh, kích thước khoảng (1x0,5)cm, bên trong bọc bằng giấy màu trắng, trong cùng có bột màu trắng được niêm phong vào phong bì thư đề mẫu A1.

- 01 xe mô tô không đeo biển kiểm soát, số khung: 226276; số máy: 2346612;

- 01 điện thoại di động màu xanh có chữ FORME.

Ngày 17/9/2021, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Ứng Hòa ra quyết định trưng cầu giám định số 204 đối với 01 gói ma túy bọc ngoài bằng nilon màu xanh, kích thước khoảng (1x0,5)cm, bên trong bọc bằng giấy màu trắng, trong cùng có bột màu trắng được niêm phong vào phong bì thư đề mẫu A1.

Tại bản kết luận giám định số 6938/KLGD-PC09 ngày 24/9/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy trắng, bên ngoài bọc bằng nilông màu xanh (ký hiệu A1) là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,210 gam.*

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 99/CT - VKS ngày 29/11/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố các bị cáo Đặng Huy Y và Phạm Huy S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi nh- cáo trạng đã nêu, đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử :

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Đặng Huy Y từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2021; Bị cáo Phạm Huy S từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 17/9/2021 đến ngày 26/9/2021.

+ Miễn hình phạt bổ sung vì các bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong gửi giám định. Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại có chữ FORME, màu xanh của bị cáo Phạm Huy S.

+ Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Đặng Huy Y và Phạm Huy S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Điều tra viên Công an huyện Ứng Hòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự và thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, Đ sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, phù hợp với các quy định của BLTTHS.

[2] Tại phiên toà các bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/9/2021, Đặng Huy Y đưa cho Phạm Huy S 500.000 đồng để mua ma túy cùng S dụng. Sau đó, Y điều khiển xe mô tô không đeo biển kiểm soát chở S ngồi phía sau đi đến khu vực thôn Mỹ Lâm, xã Hoà Lâm, huyện Ứng Hoà. Y ngồi ở xe, còn S đi tìm mua được 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng của người đàn ông tên Vững. Sau khi mua được ma túy, Y chở S về đến Cầu Mỹ Lâm, Hoà Lâm thì bị Công an xã Hoà Lâm kiểm tra bắt quả tang thu giữ của Y và S 01 gói ma túy, giám định là Heroin, khối lượng 0,210 gam. Hành vi nêu trên của *Đặng Huy Y và Phạm Huy S* đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Bằng hành vi mua, sử dụng, cất giữ trái phép chất ma túy nêu trên nhằm mục đích S dụng của Đặng Huy Y và Phạm Huy S. Đối chiếu với quy định của pháp luật thì các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo với hành vi và điều, khoản, tội danh trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét, hành vi phạm tội của từng bị cáo thấy: Đối với bị cáo Đặng Huy Y là ng- ời có tiền đưa cho S và dùng phương tiện chở S đi mua ma túy để cả hai cùng sử dụng, bản thân Y đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm thuộc quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, cần có mức phạt nghiêm khắc. Đối với bị cáo Phạm Huy S là người gọi điện tìm mua ma túy cùng với Y. Do vậy hành vi của S là đồng phạm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và S dụng chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguY nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, phù hợp với tích chất, mức độ của hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai

báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt.

[4] Hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo là người nghiện chất ma túy nên Tòa không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người bán ma túy cho Phạm Huy S ngày 17/9/2021, tại Cơ quan điều tra S khai nhận đã gọi điện thoại để hỏi mua ma túy là người đàn ông tên “Vững” ở thôn Mỹ Lâm, xã Hoà Lâm, huyện Ứng Hoà, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an xã Hoà Lâm rà soát tại thôn Mỹ Lâm có đối tượng Lê Văn Vững, sinh năm 1973. Tại Cơ quan điều tra Vững khai nhận có quen biết với Phạm Huy S, ngày 17/9/2021 S có gọi điện thoại cho Vững để hỏi thăm sức khoẻ của Vững, chứ không có việc hỏi mua ma túy và Vững không bán ma túy cho Phạm Huy S. Ngoài lời khai của S thì không có lời khai nào khác, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý đối với Lê Văn Vững.

[6] Xử lý vật chứng: Số Hêrôin sau khi giám định niêm phong gửi trả lại đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu huỷ; Đối với chiếc điện thoại di động có chữ FORME thu giữ của Phạm Huy S, bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo Y); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. TuY bố các bị cáo Đặng Huy Y và Phạm Huy S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt:

+ Đặng Huy Y 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2021.

+ Phạm Huy S 13 (Mười ba) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2021 đến ngày 26/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong để Công an thành phố Hà Nội. Đơn vị công an huyện Ứng Hòa, tên đối tượng Phạm Huy S; năm sinh 1967 và Đặng Huy Y; sinh năm 1991 cùng có HKTT: Đ, H, Ứng Hòa, Hà Nội, ngày niêm phong 17/9/2021, mặt bên trái của phong bì có chữ ký của Phạm Huy S, Đặng Huy Y, Giám định Viên Lê Khắc Nam, Cán bộ điều tra Nguyễn Quang Thắng và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa tại các mép niêm phong.

Tịch thu phát mai sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại có chữ FORME, màu xanh. Không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 08/12/2021 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Huy Y; bị cáo Phạm Huy S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định; chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Bích Hằng